|  |  |
| --- | --- |
| Description: Logo Vinschool_duyet - Copy | **ĐỀ KIỂM TRA HỌC KÌ II** **Mã đề 004****Mã đề 004****Mã đề 004****Mã đề 004****Mã đề 004****NĂM HỌC 2021 - 2022****MÔN: TOÁN - LỚP 10***Thời gian làm bài: 60 phút***Mã đề 001***(Đề thi gồm 04 trang)* |

Họ và tên học sinh: ……………………………………………… Lớp:…………

**Câu 1.** Cho biểu thức  Tập hợp tất cả các giá trị của để  là

 **A. B. C.**  **D.**

**Câu 2.** Hệ bất phương trình  có tập nghiệm là

 **A.**  **B.** 

 **C.**  **D.** 

**Câu 3**. Cho tam thức bậc hai *f(x)* có bảng xét dấu như sau



Tập nghiệm của bất phương trình  là

 **A.** . **B.** 

 **C.**  **D.** 

**Câu 4.** Tập nghiệm của bất phương trình  là

**A.** **B.**

**C.** **D.**

**Câu 5.** Tất cả các giá trị thực của để bất phương trình  nghiệm

đúng với mọi *x* là

**A.** **B.**

**C.** **D.**

**Câu 6.** Đổi số đo của góc  sang đơn vị radian ta được kết quả là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.** 

**Câu 7.** Cho cung có điểm biểu diễn thuộc góc phần tư thứ hai của đường tròn lượng giác. Trong các khẳng định sau đây, khẳng định nào đúng ?

**A.**  **B.**

**C.**  **D.**

**Câu 8.** Cho góc thỏa mãn và . Giá trị của là

**A.**  **B.**  **C.**  **D.**

**Câu 9.** Khi *k* là số nguyên thay đổi, cung lượng giác nào dưới đây có tập hợp điểm biểu diễn là bốn đỉnh của một hình vuông?

**A.** . **B.** . **C.** . **D.** .

**Câu 10.** Trong các công thức sau, công thức nào là sai ?

**A. ** **B. **

**C.**  **D. **

**Câu 11.** Kết quả rút gọn của biểu thức  (giả sử biểu thức có nghĩa) là

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 12.** Kết quả rút gọn của biểu thức  (giả sử biểu thức có nghĩa) là

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 13.** Cho góc  thỏa mãn . Giá trị của  là

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 14.** Biểu thức có kết quả dạng . Giá trị của  là

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 15.** Giá trị lớn nhất  của biểu thức  là

**A. ** **B. ** **C. ** **D. **

**Câu 16.** Cho tam giác *ABC* có bán kính đường tròn ngoại tiếp là *R*, hệ thức nào sau đây là sai ?

**A. ** **B. **

**C.**  **D. **

**Câu 17.** Xác định chiều cao của một tháp mà không cần lên đỉnh của tháp. Đặt giác kế thẳng đứng cách chân tháp một khoảng , giả sử chiều cao của giác kế là .

 Quay thanh giác kế sao cho khi ngắm theo thanh ta nhình thấy đỉnh  của tháp. Đọc trên giác kế số đo của góc . Chiều cao của ngọn tháp (làm tròn đến hàng đơn vị) là

**A.** .

**B.** .

**C.** .

**D.** .

**Câu 18.** Vectơ nào dưới đây là một vectơ chỉ phương của đường thẳng ?

**A. ** **B.**.

**C.**. **D.**.

**Câu 19.** Phương trình nào sau đây là phương trình tổng quát của đường thẳng ?

**A.** . **B.** .

**C.** . **D.** .

**Câu 20.** Cho đường thẳng  và . Cosin của góc tạo bởi hai

đường thẳng đã cho là

**A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

**Câu 21.** Cho đường thẳng  và . Điểm  thuộc

đường thẳng *d* và có khoảng cách tới *d’* bằng . Giá trị của  là

 **A. **. **B. **. **C. **. **D. **.

**Câu 22.** Tọa độ tâm *I* và bán kính *R* của đường tròn  là

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Câu 23.** Đường tròn đường kính *AB* với có phương trình là

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Câu 24.** Trong các phương trình sau, phương trình nào là phương trình của một đường tròn?

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**Câu 25.** Cho đường tròn . Phương trình tiếp tuyến *d* của *(C)* tại điểm

 là

**A.**  **B.** 

**C.**  **D.** 

**\*\*\*HẾT\*\*\***

 *Học sinh không được sử dụng tài liệu. Giáo viên coi thi không giải thích gì thêm*